

Số: 10844/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2013

**KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2014**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 21/02/2008 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-TW ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 14/02/2012 của UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2014, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Thực hiện đồng bộ các nội dung của Chương trình cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2011 - 2020; trọng tâm là đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo chủ yếu của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về thực hiện cải cách hành chính:

- Nghị quyết số 17/NQ-TW ngày 01/8/2007 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

- Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 21/02/2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-TW ngày 01/8/2007 tại Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

- Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 14/02/2012 của UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2020; Chỉ thị số 34/CT-UBND ngày 06/11/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về tiếp tục

thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm người đứng đầu đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 18/4/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 27/8/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; Văn bản số 5277/UBND-KSTT ngày 05/7/2013 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 7518/UBND-HC ngày 13/9/2013 của UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức.

2. Cải cách thể chế

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đã ban hành để sửa đổi kịp thời đúng theo quy định của pháp luật; đề cao trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản; tăng cường sự tham gia của nhân dân để nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật;

b) Xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, chú trọng tới các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, như: Các văn bản quy phạm pháp luật quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện; cơ chế, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; quy định về phân cấp, ủy quyền...

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Tổ chức rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính mới ban hành hoặc hủy bỏ, bãi bỏ các thủ tục hành chính hết hiệu lực thi hành bảo đảm bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của từng cơ quan, đơn vị đúng, đầy đủ.

- Thực hiện công tác kiểm soát văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính trước khi ban hành và kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính theo Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát và giải quyết thủ tục hành chính.

b) Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tiếp tục kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan hành chính các cấp. Rà soát, điều chỉnh hợp lý quy định nội bộ đơn vị và quy định phối hợp với các đơn vị khác thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông,

nhất là trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại. Tăng cường thực hiện cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nghiên cứu triển khai thực hiện đối với các thủ tục hành chính như: Đất đai, nhà ở, xây dựng, bảo trợ xã hội... Triển khai thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ theo Quyết định số 73/2012/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 của UBND tỉnh.

c) Đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại ở cơ quan hành chính nhà nước các cấp; trong năm triển khai tại 100% cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện và có từ 01 đến 03 cơ quan hành chính nhà nước cấp sở, 03 cơ quan hành chính nhà nước cấp xã thực hiện cơ chế này.

Thực hiện kết nối phần mềm một cửa, một cửa liên thông với các phần mềm hiện có liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính như: Đất đai; Đăng ký kinh doanh; Thuế; Kho bạc... khắc phục tình trạng hồ sơ nhập 02 lần ở hai phần mềm khác nhau. Kết nối phần mềm giữa các đơn vị thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp để kiểm tra, theo dõi việc giải quyết thủ tục hành chính của các đơn vị.

d) Công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị tại trụ sở nơi làm việc, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và của các đơn vị để các cá nhân, tổ chức có điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận, thực hiện và giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Triển khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và của các đơn vị cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 02, tối thiểu 05 dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 trở lên.

e) Tổ chức thực hiện thí điểm và từng bước triển khai nhân rộng hình thức tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ qua cổng thông tin điện tử và tin nhắn SMS; trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp của tỉnh để điều chỉnh hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

b) Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp của UBND tỉnh, qua đó đẩy mạnh việc thực hiện phân cấp quản lý trên các lĩnh vực nhằm đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và chủ động nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của từng cơ quan, đơn vị.

c) Xây dựng Đề án xác định vị trí việc làm của tinh trình cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm để làm cơ sở để xác định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của từng đơn vị.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức

a) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp công sở; nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự tận tụy trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ cấp cơ sở. Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng gắn việc giáo dục tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong, thái độ phục vụ nhân dân với cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ Chương trình tổng thể đào tạo phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2015, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC cấp xã giai đoạn 2011 - 2015 của tỉnh Đồng Nai.

- Trong năm, có ít nhất 95% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện đạt tiêu chuẩn chuyên môn theo quy định; 90% cán bộ, công chức cấp xã đạt tiêu chuẩn chuyên môn, trong đó trên 45% có trình độ từ cao đẳng trở lên.

b) Thực hiện tốt công tác thu hút, đài ngộ người có trình độ, năng lực về công tác tại các cơ quan nhà nước, nhất là ở cấp xã.

c) Triển khai đề án cài cách chế độ công chức, công vụ; thực hiện thi tuyển công chức trên máy tính. Thực hiện thí điểm thi tuyển chức danh Phó Giám đốc sở và tương đương; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở và tương đương đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Tiếp tục tổ chức khảo sát ý kiến người dân về sự phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan nhà nước và các dịch vụ giáo dục, y tế do đơn vị sự nghiệp cung cấp.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác khảo sát ý kiến với các hình thức: Qua cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử và trực tiếp qua bảng điện tử...

6. Cải cách tài chính công

Nâng cao hiệu quả, bảo đảm đúng các quy định trong việc thực hiện các quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 25/4/2005 của Chính phủ.

7. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

a) Triển khai mạnh mẽ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, điều hành của các cơ quan, đơn vị, nhất là về cải cách hành chính.

b) 100% cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện trở lên có cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, cung cấp thông tin cần thiết về quy định, chế độ, chính sách, thủ tục hành chính.

c) 55% văn bản trao đổi trong nội bộ các cơ quan hành chính các cấp và 30% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính được thực hiện hoàn toàn dưới dạng điện tử.

d) Tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Triển khai đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, chú trọng xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã; đầu tư trang thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại cơ quan hành chính các cấp.

8. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thông tin tuyên truyền cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2013 - 2015; tăng cường phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức về cải cách hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Trang thông tin điện tử của tỉnh, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Đài truyền thanh cấp huyện tổ chức đăng tin, mở chuyên trang, chuyên mục về cải cách hành chính.

9. Thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính và xác định chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và cấp xã năm 2014

a) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất, tập trung thanh tra, kiểm tra công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính của người đứng đầu các đơn vị, địa phương; tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, trong đó có cơ chế một cửa một cửa liên thông hiện đại tại UBND cấp huyện; công tác niêm yết công khai thủ tục hành chính; chức trách công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, xây dựng, hộ tịch,...

Trong năm, tỉnh tiến hành thanh tra, kiểm tra về cải cách hành chính ít nhất 30% các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn.

b) Tiến hành xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và UBND cấp xã năm 2014 và tổ chức công bố chỉ số cải cách hành chính trong quý I/2015.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Cấp ủy các cấp cần tăng cường sự lãnh đạo đối với việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị; chú trọng công tác bồi dưỡng đạo đức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường công tác kiểm tra của cấp ủy gắn với việc thực hiện kiểm tra, giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ Quốc gia và các đoàn thể.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Có kế hoạch đầu tư kinh phí và các nguồn lực khác đảm bảo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, sáng tạo, hiệu quả, đưa thông tin cải cách hành chính đến đông đảo người dân và cán bộ, công chức, viên chức biết và thực hiện.

4. Các ngành, các cấp bố trí kinh phí cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính như: Công tác tuyên truyền cải cách hành chính; đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cải cách hành chính; trang bị phương tiện làm việc, trụ sở làm việc và hoạt động khác liên quan đến công tác cải cách hành chính.

5. Tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính trong nội bộ và trong phạm vi quản lý của đơn vị.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính thực hiện theo Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước và các quy định của UBND tỉnh liên quan đến công tác cải cách hành chính. Kinh phí này được thực hiện và bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước.

V. TRÁCH NHIỆM CHỦ TRÌ THỰC HIỆN TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Giao trách nhiệm Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện trực tiếp tổ chức xây dựng và triển khai kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành, Trung ương và nội dung Kế hoạch này.

2. Ngoài nhiệm vụ chung, giao trách nhiệm các sở, ban, ngành sau đây chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện các nội dung của Kế hoạch:

a) Sở Nội vụ:

- Tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc; tham mưu giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai và xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Bộ Nội vụ.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch có liên quan: Tuyên truyền cải cách hành chính; kiểm tra cải cách hành chính; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cải cách hành chính; khảo sát ý kiến người dân; cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách thủ tục hành chính.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra, thanh tra công vụ tại các cơ quan, đơn vị địa phương trong thực hiện cải cách hành chính, thực thi công vụ.

- Phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức lấy ý kiến người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính và dịch vụ công về y tế, giáo dục; phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính.

- Tổ chức xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành; UBND cấp huyện và UBND cấp xã năm 2014.

b) Sở Tư pháp:

- Chịu trách nhiệm chủ trì nội dung cải cách thể chế, thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật; định kỳ hàng quý báo cáo UBND tỉnh kết quả xây dựng và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn.

- Chủ trì thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính; phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố bộ thủ tục hành chính; tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chịu trách nhiệm thực hiện đầu tư xây dựng, nâng cấp nơi làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã bảo đảm đúng theo quy định.

d) Sở Khoa học và Công nghệ:

Chịu trách nhiệm triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

e) Sở Tài chính:

Chịu trách nhiệm thực hiện nội dung cải cách tài chính công. Chủ trì hướng dẫn triển khai và bố trí kinh phí đảm bảo cho hoạt động cải cách hành chính năm 2014.

f) Sở Thông tin và Truyền thông:

Chịu trách nhiệm thực hiện áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của các đơn vị liên quan đến công tác cải cách hành chính, nhất là triển khai phần mềm thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

g) Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Cổng thông tin điện tử của tỉnh tiếp tục duy trì và xây dựng các chuyên mục cải cách hành chính, tuyên truyền cải cách hành chính.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính năm 2014 của UBND tỉnh, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các cấp tổ chức thực hiện; trong quá trình triển khai, có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để chỉ đạo xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Nội vụ (A+B);
- Thường trực TU;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh, Cục Thuế, Cục Hải quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo, Đài PT-TH;
- Trung tâm Công báo;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, Sở Nội vụ (02 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

